

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 25-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Hạnh

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bội Hoàn

Ông Phạm Hồng Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Danh Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/HSST-QĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T, sinh năm 1991 tại Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: tổ dân phố Hòa Do 6B, phường Cam Phúc Bắc, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hợp (đã chết) và con bà Trần Thị Hiền (đã chết); vợ, con: chưa;

Tiền án:

- Ngày 20/11/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/3/2015

- Ngày 26/01/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp T sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2016.

- Ngày 28/12/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp T sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2021.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 22/3/2011, bị Ủy ban nhân dân huyện Diên Khánh ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời gian 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2022 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Khánh Vĩnh. Có mặt

- *Bị hại:* Công ty TT; địa chỉ: số 4N1 Đường 16/4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Dự, sinh năm 1962 và bà Đặng Thị Thu Vân, sinh năm: 1973; địa chỉ: số 01 Ngõ Sĩ Liên, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Thành Công Thịnh, sinh năm: 1989; địa chỉ: thôn Phước Nhơn 3, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Có đơn xét xử vắng mặt

2. Ông Lê Quý Minh, sinh năm: 1971; địa chỉ: 15/23 Bắc Sơn, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xét xử vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1. Ông Hứa Xuân Phiên, sinh năm: 1989; địa chỉ: thôn Phước Nhơn 3, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt

2. Ông Bùi Công Dũng, sinh năm: 1992; địa chỉ: thôn Tân Lập, xã Cam Thành Bắc, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/12/2021, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô 79F1-1110 đi từ thành phố Cam Ranh ra huyện C xem ai sơ hở để trộm cắp T sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khi đến địa phận xã Cam Thành Bắc, huyện C, T điều khiển xe mô tô rẽ vào đường liên thôn thuộc thôn Lam Sơn thì phát hiện trên xe mô tô 85C1-026.63 của anh Thành Công Thịnh đặt 01 cuộn dây điện hiệu Daphaco màu xám, dài 182m của Công ty TT, có trụ sở ở phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận không có người trông coi nên T dừng xe lại, đi đến lấy cuộn dây điện đặt lên xe mô tô của mình rồi tẩu thoát. Lúc này anh Hứa Xuân Phiên là người làm chung với anh Thịnh đi đến phát hiện, tri hô và chạy bộ đuổi theo T nhưng không kịp. Sau đó, anh Phiên kể lại sự việc cho anh Thịnh nghe rồi cả hai đến trụ ở Công an xã Cam Thành Bắc trình báo. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an xã Cam Thành Bắc triển khai lực lượng tiến hành rà soát, đến đoạn Quốc lộ 1A gần Cầu Nam thuộc thôn Lam Sơn, xã Cam Thành Bắc thì phát hiện T cùng tang vật nên đưa về trụ sở làm việc. Tại cơ quan công an, T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Tại Kết luận định giá T sản số 02/KLĐGTS ngày 07/01/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên T sản trong Tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 cuộn dây điện hiệu DAPHACO màu xám, chiều dài 182m, đường kính dây điện 1,5cm trị giá 3.848.754 đồng.

Về vật chứng: 01 cuộn dây điện hiệu DAPHACO màu xám, chiều dài 182m, đường kính dây điện 1,5cm đã trả lại cho Công ty TT; 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Dream, không có số khung, số máy, biển số 79Z1-1110.

Về phần dân sự: Công ty TT đã nhận lại T sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Cáo trạng số 09/CT-VKSCL ngày 25/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Tấn T khai nhận hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng, nhưng xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu nên đề nghị không xem xét, giải quyết; về xử lý vật chứng: đề nghị không xem xét; về án phí: bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Công ty TT, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thành Công Thịnh, Lê Quý Minh có đơn xét xử vắng mặt; người làm chứng Hứa Xuân Phiên, Bùi Công Dũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa; tuy nhiên họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại đường liên thôn thuộc thôn Lam Sơn, xã Cam Thành Bắc, huyện C, tỉnh Khánh Hòa, bị cáo Nguyễn Tấn T đã trộm cắp 01 cuộn dây điện hiệu DAPHACO màu xám, chiều dài 182m, đường kính 1,5cm của Công ty TT trị giá 3.848.754 đồng.

Bị cáo T đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên áp dụng tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo T đã bị kết án, đã có thời gian cải tạo và rèn luyện nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Theo T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì bị hại đã nhận lại T sản và không có yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án được xử lý theo Quyết định xử lý vật chứng số 03 ngày 28.02.2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C là phù hợp với quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với xe mô tô gắn biển kiểm soát 79F1-1110 mà Nguyễn Tấn T đã sử dụng vào việc phạm tội, do không xác định được số khung, số máy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã chuyển cho đội Cảnh sát Giao thông Công an huyện C để xử lý theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ vào Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2022.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Thị hành án dân sự huyện C;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Mỹ Hạnh

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số 266/2020/HSST ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử

phạt bị cáo 03 năm tù về tội “...”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là....Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam ngày 16/4/2020.

Tổng hợp hình phạt 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp T sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt T sản” tại Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 02/2021/QĐ-CA ngày 09/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội (đối với bản án số 04/HSST ngày 18/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn và Bản án số 59 /HSST ngày 25/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội). Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 57 (Năm mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.